TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN THANH OAI, TP. HÀ NỘI**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 67 /2017/HSST
Ngày 17/11/2017
V/v: Ng v B
tàng trữ trái phép chất ma túy.

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN THANH OAI

Với thành phần hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán chủ tọa phiên tòa: Ông **PHẠM VŨ PHƯƠNG**

Các hội thẩm nhân dân: Ông **LÊ HUY TRỌNG**

Bà **NGUYỄN THỊ NGUYỆT**

Thư ký Tòa án ghi biên bản phiên tòa: Ông **NGUYỄN TIẾN HÙNG –** Thư ký Tòa án nhân dân huyện Thanh Oai

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Thanh Oai tham gia phiên tòa: Bà **PHÍ THỊ NGỌC HƯƠNG –** Kiểm sát viên.

Trong ngày 17 tháng 11 năm 2017, tại nhà văn hóa trung tâm, Tòa án nhân dân huyện Thanh Oai, thành phố Hà Nội tiến hành xét xử sơ thẩm công khai vụ án Hình sự thụ lý số 72/2017/HSST ngày 01 tháng 11 năm 2017 đối với bị cáo:

Họ và tên: **Ng v B;** Tên gọi khác: Không có; Sinh năm: 1969, Quê quán: Thôn B, xã CD, huyện TO, thành phố H. Nơi ĐKHKTT và nơi ở: Thôn B, xã CD, huyện TO, thành phố H. Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ giáo dục phổ thông: Lớp 7/10. Có bố là: Ng V L, sinh năm 1937 và mẹ là: Ng T L, sinh năm 1939. Gia đình bị cáo có 05 anh em, bị cáo là con thứ ba, Vợ là: Ng T M, sinh năm 1973 (Đã ly hôn) và có 01 con, con lớn sinh năm 1996.Tiền án, tiền sự: Không. Bị cáo bị tạm giữ từ ngày 29/8/2017 đến ngày 01/9/2017 được áp dụng biện pháp ngăn chặn " Cấm đi khỏi nơi cư trú". Có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN

Qua các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và quá trình xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 10 giờ 50 phút ngày 29/8/2017, tại khu vực đê sông Đ, thuộc địa phận xã CD, huyện TO, Thành phố H, tổ công tác cảnh sát điều tra tội phạm về Kinh tế và ma túy, công an huyện TO đã kiểm tra, bắt quả tang Ng v B, sinh năm 1969, trú tại Thôn B, xã CD, huyện TO, thành phố H có hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy. Vật chứng thu giữ gồm: 02 gói chất bột màu trắng gồm 01 gói bằng giấy và 01 gói bằng giấy bạc màu vàng.

Ng v B khai nhận: B là người nghiện ma túy, loại Hê rô in từ nhiều năm trước. Ngày 29/8/2017 do có nhu cầu sử dụng ma túy nên B đã đi đến khu vực chợ C thuộc thôn TN, xã CD, huyện TO, TP. H tìm mua 01 gói ma túy của một người đàn ông (B không biết tên và địa chỉ của người này), sau đó B chia ra làm 02 gói để sử dụng, B cầm trên tay và đi về, khi đi đến Thôn B, xã CD, huyện TO, thành phố H để tìm nơi sử dụng thì bị kiểm tra phát hiện 02 gói ma túy. Tại bản Kết luận giám định số 5500, ngày 27/9/2017 của Phòng PC54 Công an thành phố H kết luận: Chất bột màu trắng trong 02 gói đều là ma túy, loại Hê rô in, tổng trọng lượng là 0,334 gam.

Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo khai nhận hành vi của mình đúng như nội dung cáo trạng của Viện kiểm sát đã nêu và đề nghị hội đồng xem xét giảm nhẹ vì gia đình hoàn cảnh bố mẹ già yếu, vợ đã ly hôn, bản thân bị cáo đã nhận thức rõ hành vi của mình là vi phạm pháp luật.

Đại diện Viện kiểm sát giữ quyền công tố tại phiên tòa vẫn giữ nguyên quan điểm truy tố hành vi của bị cáo đủ yếu tố cấu thành tội: " Tàng trữ trái phép chất ma túy". Bản cáo trạng số 71 /CT – VKS ngày 30/10/2017, Viện kiểm sát nhân dân huyện TO, Thành phố H truy tố bị cáo: Ng v B về tội " Tàng trữ trái phép chất ma túy", đề nghị hội đồng xét xử: Áp dụng khoản 1 Điều 194; Điểm p khoản 1 Điều 46 Bộ luật Hình sự công văn số 276/TANDTC - PC ngày 13/9/2016 của Tòa án nhân dân tối cao, xử phạt Ng v B mức hình phạt từ 18 đến 24 tháng tù thời hạn tù tính từ ngày bắt thi hành án, được trừ 03 ngày tạm giữ. Miễn hình phạt tiền bổ sung đối với bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Trên cơ sở nội dung của vụ án, căn cứ vào các chứng cứ, tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau: Ngày 29/8/2017, sau khi mua được ma túy loại Hê rô in với giá 500.000 đồng Ng v B đã cất giấu trên người và bị cơ quan công an kiểm tra phát hiện, bắt quả tang. Hai gói ma túy mà B cất giấu để sử dụng là heroine, có trọng lượng là 0,334 gam.

Theo khoản 1 Điều 194 Bộ luật hình sự năm 1999 thì: " Người nào tàng trữ, vận chuyển, mua bán trái phép hoặc chiếm đoạt chất ma túy thì bị phạt tù từ hai năm đến bẩy năm"

Như vậy hành vi nêu trên của Ng v B đã phạm vào tội *"Tàng trữ trái phép chất ma túy"*, theo quy định tại khoản 1 Điều 194 Bộ luật hình sự năm 1999 (Sửa đổi, bổ sung năm 2009).

Về tính chất: Vụ án có tính nguy hiểm cho xã hội bởi hành vi của bị cáo đã xâm phạm tới việc thống nhất quản lý chất gây nghiện của nhà nước, bởi vậy cần có mức hình phạt phù hợp và cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian để trừng trị và giáo dục phòng ngừa chung cho xã hội.

Về tình tiết giảm nhẹ: Bị cáo đã khai báo thành khẩn và tỏ ra biết ăn năn hối cải thể hiện ở chỗ bị cáo đã nhận thức được hành vi của mình là vi phạm pháp luật, nhân thân tốt, khi bị khởi tố vụ án bị cáo chưa có tiền án, tiền sự, vì vậy cho bị cáo được hưởng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm Hình sự quy định tại điểm p khoản 1; Khoản 2 điều 46 Bộ luật Hình sự.

Xét: Khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự số 100/2015/QH13 đã được sửa đổi bổ sung theo luật số 12/2017/QH14 quy định mức hình phạt đối với hành vi " *Tàng trữ trái phép chất ma tuý"*với mức từ 01 năm đến 05 năm như vậy là nhẹ hơn mức hình phạt từ 2 năm đến 7 năm được quy định tại khoản 1 điều 194 của Bộ luật hình sự số 15/1999/QH10 được sửa đổi bổ sung theo luật số 37/2009/QH12. Nhân thân bị cáo tốt, lần đầu phạm tội, số lượng ma túy không lớn nên theo công văn số 276/TANDTC - PC ngày 13/9/2016 và công văn số 301/TANDTC – PC ngày 07/10/2016 của Tòa án nhân dân tối cao hướng dẫn áp dụng một số quy định có lợi cho người phạm tội của Bộ luật hình sự năm 2015 về việc xét xử các vụ án Hình sự thuộc trường hợp khoản 3 điều 7 Bộ luật hình sự 2015 thì bị cáo có đủ điều kiện được áp dung những tình tiết có lợi vì vậy cần căn cứ quy định tại điểm h khoản 2 Điều 2 Nghị quyết số 41/2017/QH14 ngày 20/6/2017 để quyết định hình phạt đối với bị cáo theo quy định tại khoản 1 điều 249 của bộ luật hình sự năm 2015 là đúng quy định về việc áp dụng tình tiết có lợi cho người phạm tội tại khoản 3 Điều 7 Bộ luật hình sự 2015.

Về hình phạt bổ sung: Bị cáo lần đầu phạm tội, số lượng không lớn, không nhằm mục đích kiếm lời nên miễn áp dụng hình phạt bổ sung bằng tiền là hợp lý.

Người đàn ông bán ma túy cho B tại khu vực chợ C do B không rõ tên tuổi, địa chỉ vì vậy không có căn cứ xem xét xử lý trong vụ án này.

Về tang vật: Cần tịch thu tiêu hủy số lượng ma túy hoàn lại sau giám định.

Án phí: Bị cáo phải chịu theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên!

QUYẾT ĐỊNH

Tuyên bố bị cáo: Ng v B phạm tội: ***Tàng trữ trái phép chất ma tuý".***

Áp dụng: Khoản 1 điều 194, điểm p khoản 1 và khoản 2 điều 46 Bộ luật hình sự số 15/1999/QH10 đã được bổ sung theo luật số 37/2009/QH12; Điểm h Khoản 2 Điều 2 Nghị quyết số 41/2017/QH14 ngày ngày 20/6/2017 của Quốc hội; Khoản 3 Điều 7, khoản 1 điều 249 Bộ luật hình sự năm 2015.

Xử phạt: Ng v B 15 (Mười lăm) tháng tù được trừ 03 ngày bị tạm giữ từ 29/8/2017 đến 01/9/2017, còn phải chấp hành 14 tháng 27 ngày (Mười bốn tháng hai mươi bẩy ngày) tù, thời hạn tù tính từ ngày bắt thi hành án.

Về tang vật vụ án: Áp dụng Điều 41 BLHS; khoản 1, 2 Điều 76 BLTTHS.

+ /Tịch thu tiêu hủy: Chất ma túy đựng trong 01 phong bì thư đã niêm phong hoàn lại sau giám định của Phòng kỹ thuật hình sự có chữ ký của giám định viên và bị cáo. Tang vật do Chi cục thi hành án Dân sự huyện TO quản lý thể hiện tại biên bản giao nhận vật chứng ngày 13/ 11/2017 của Chi cục thi hành án dân sự huyện TO, Tp.H.

Án phí: Áp dụng Điều 99 Bộ luật Tố tụng Hình sự và Nghị quyết số 326/2016 ngày 29/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội buộc bị cáo **Ng v B** phải chịu 200.000(hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

Án xử công khai sơ thẩm, bị cáo có mặt, có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án 17 tháng 11 năm 2017.

***Nơi nhận*:**
TAND Tp.H
Sở Tư pháp H
VKSND Huyện TO
Công an Huyện TO
Bị cáo;
Lưu Hồ sơ vụ án

T/M. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ
THẨM PHÁN CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

PHẠM VŨ PHƯƠNG

HỘI THẨM NHÂN DÂN

THẨM PHÁN CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

***Nơi nhận*:**
TAND Tp.Hà Nội
Sở Tư pháp Hà Nội
VKSND Huyện Thanh Oai
Công an Huyện Thanh Oai
Bị cáo;
Lưu Hồ sơ vụ án

T/M. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ
THẨM PHÁN CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

PHẠM VŨ PHƯƠNG

CÁC HỘI THẨM NHÂN DÂN **THẨM PHÁN - CHỦ TOẠ PHIÊN TOÀ**

***Nơi nhận*:** **T/M. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ**

TAND Tp.Hà Nội
Sở Tư pháp Hà Nội
VKSND Huyện Thanh Oai
C«ng an Huyện Thanh Oai
Bị cáo; Lưu Hồ sơ vụ án

THẨM PHÁN CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

PHẠM VŨ PHƯƠNG